

Số: 26/2024/QĐST - HNGĐ

Quảng Xương, ngày 27 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2024/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Lê Thị T - sinh năm 1981.

Địa chỉ: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

\* Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân D - sinh năm 1980.

Địa chỉ: xã H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân D thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Xuân D1 - sinh ngày 18/3/2005 và Nguyễn Xuân L - sinh ngày 26/02/2012. Cháu L có nguyện vọng ở với mẹ.

Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân D thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Xuân L. Anh Nguyễn Xuân D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Đối với cháu Nguyễn Xuân D1 hiện nay đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Xuân D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản và vay nợ: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân D thỏa thuận: Chị Lê Thị T nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 0002146 ngày 22/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị Lê Thị T được nhận lại 225.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Xuân D nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đào Thị Thu Thủy**

